

BAN HÀNH DANH MỤC ĐỘNG VẬT HOANG DÃ ĐƯỢC PHÉP NUÔI THƯƠNG MẠI

*Giải pháp đơn giản xử lý tình trạng nhập lậu
động vật hoang dã vào cơ sở nuôi*



HIỆN TRẠNG

Nước ta hiện có khoảng **9.000** cơ sở nuôi thương mại động vật hoang dã (ĐVHD) đã được cấp phép và ước tính còn nhiều cơ sở hoạt động tự phát hoặc đang trong quá trình chờ cấp phép. Có nhiều bằng chứng cho thấy cơ chế quản lý lỏng lẻo và thiếu sự giám sát hiệu quả đối với hoạt động nuôi thương mại ĐVHD đã tạo điều kiện cho các đối tượng lợi dụng để thu lời bất chính từ việc nhập lậu và hợp pháp hóa ĐVHD có nguồn gốc bất hợp pháp.

- ⚠️ Những đối tượng buôn lậu có thể “mua” giấy tờ từ cơ sở nuôi đã được cấp phép để chứng minh ĐVHD được vận chuyển có nguồn gốc hợp pháp.
- ⚠️ Nhiều cơ sở đã và đang nuôi nhốt ĐVHD có nguồn gốc bất hợp pháp trong một thời gian dài trước khi đăng ký với cơ quan chức năng hay nuôi các loài không phải là loài đã được cấp phép nuôi.
- ⚠️ Đã có trường hợp một số cơ sở được cấp phép nuôi sinh sản các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- ⚠️ Tình trạng tham nhũng của một bộ phận cán bộ quản lý tại địa phương tạo điều kiện cho các cơ sở nhập lậu ĐVHD, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả công tác quản lý nuôi thương mại ĐVHD.

Tình trạng nhập lậu ĐVHD xảy ra phổ biến cùng với năng lực còn yếu của cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, quản lý các cơ sở nuôi, và nhiều vấn đề liên quan khác đòi hỏi phải thay đổi toàn diện cách thức quản lý, vận hành hoạt động nuôi thương mại ĐVHD.

Theo kết quả khảo sát của ENV tại 26 cơ sở nuôi thương mại ĐVHD trong năm 2014-2015, toàn bộ các cơ sở này (phần lớn là các cơ sở quy mô lớn) đều có dấu hiệu nhập lậu ĐVHD ở những mức độ khác nhau. Gần đây hơn, ENV đã ghi nhận một số lượng lớn lô hàng vận chuyển khoảng 20 tấn ĐVHD từ các cơ sở phía Nam đến cửa khẩu ở Móng Cái (Quảng Ninh) trong một thời gian ngắn. Các chuyên gia nhận định, nhiều khả năng số ĐVHD này đã bị săn bắt từ tự nhiên và được hợp pháp hóa thông qua các cơ sở nuôi được cấp phép.

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng này là việc các cơ sở về cơ bản có thể được cấp phép nuôi thương mại bất kỳ loài ĐVHD nào nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định hiện hành. Một trong những điều kiện đó là việc các cơ sở lần đầu tiên đăng ký nuôi loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm thuộc các lớp thú, chim, bò sát phải được Cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận bằng văn bản về việc nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng không làm ảnh hưởng đến sự tồn tại của loài nuôi và các loài khác có liên quan trong tự nhiên.

Tuy nhiên, nếu thực hiện đúng theo quy định hiện hành thì sẽ tạo ra gánh nặng thủ tục hành chính cho cả chủ cơ sở, cơ quan quản lý và cơ quan khoa học CITES Việt Nam.

GIẢI PHÁP



Ban hành “Danh mục động vật hoang dã được phép nuôi thương mại” và chỉ cho phép nuôi thương mại đối với những loài thuộc Danh mục này.

Đây là một giải pháp mang tính khả thi cao, vừa đảm bảo hiệu quả quản lý vừa đồng thời góp phần ngăn chặn triệt để tình trạng nhập lậu và nuôi thương mại trái phép các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm. Đồng thời, sự tồn tại của Danh mục cũng sẽ góp phần đơn giản hóa quy trình quản lý hoạt động nuôi thương mại ĐVHD, từ đó làm giảm đáng kể gánh nặng thủ tục hành chính cho chủ cơ sở, cơ quan quản lý và Cơ quan khoa học CITES Việt Nam trong quá trình cấp phép.

Quy định hiện hành

Tất cả các loài ĐVHD đều có thể được nuôi thương mại, kể cả những loài nguy cấp, nếu chủ cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định.

Các điều kiện này bao gồm nhưng **không giới hạn** ở những nội dung sau:

- Chủ cơ sở phải đăng ký mã số cơ sở nếu loài nuôi bao gồm các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm
- Các cá thể được nuôi phải có nguồn gốc hợp pháp
- Chuồng, trại được xây dựng phù hợp với đặc tính của loài nuôi
- Cơ quan khoa học CITES Việt Nam phải xác nhận bằng văn bản về việc hoạt động nuôi không gây tác động tiêu cực đến quần thể loài trong tự nhiên (đối với các loài nguy cấp, quý, hiếm)



Lưu ý

Pháp luật quy định các điều kiện nuôi thương mại khác nhau đối với những loài có mức độ bảo vệ khác nhau.

*Tham khảo Điều 11, 15, 17, 18 Nghị định 06/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP).

Hạn chế

- Ít nhất 45 loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm đang đối diện với nguy cơ bị nhập lậu vào các cơ sở nuôi thương mại được cấp phép.
- Quy trình cấp phép phức tạp và tốn thời gian: Cơ quan quản lý cần đề nghị cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận bằng văn bản cho tất cả các cơ sở tại địa phương lần đầu đăng ký nuôi thương mại cho cùng một loài.
- Chủ cơ sở không biết họ được phép nuôi thương mại những loài nào và do đó có thể bỏ tiền đầu tư vào nuôi loài mà sau đó không được cơ quan khoa học CITES Việt Nam xác nhận vì cho rằng việc nuôi ảnh hưởng xấu đến quần thể loài trong tự nhiên. Nếu trường hợp này xảy ra, chủ nuôi có thể mất tất cả khoản đầu tư lớn ban đầu hoặc không có giải pháp xử lý phù hợp.

Ưu điểm của Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại

- Bảo đảm tất cả các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm được bảo vệ, không bị nuôi, buôn bán trái phép hay nhập lậu vào các cơ sở nuôi thương mại.
- Quy trình cấp phép đơn giản, nhanh chóng: Cán bộ quản lý khi kiểm tra cơ sở chỉ cần đảm bảo các loài được nuôi tại cơ sở có tên trong Danh mục loài ĐVHD được phép nuôi thương mại.
- Chủ cơ sở nắm rõ những loài được phép nuôi thương mại, đảm bảo loài nuôi là loài phù hợp cho nuôi nhốt và có hiệu quả kinh tế.
- Danh mục được ban hành có thể đi kèm với quy trình đăng ký được đơn giản hóa tạo điều kiện cho các cơ sở nuôi.



Cơ sở pháp lý

Điều 34 Nghị định 06/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP) quy định chức năng của Cơ quan khoa học CITES Việt Nam là tư vấn cho Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam, các cơ quan quản lý liên quan (khi được yêu cầu) **về việc công bố danh mục các loài có khả năng gây nuôi sinh sản vì mục đích thương mại**. Như vậy, việc lập và công bố Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại là phù hợp với quy định của pháp luật. Danh mục này cũng nên thường xuyên được cập nhật và chỉnh sửa.

Những loài nên đưa vào Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại

Loài sinh sản tốt trong điều kiện nuôi nhốt

Các loài có yêu cầu đơn giản về môi trường sống, chế độ ăn và do đó có thể sinh sản và phát triển tốt trong điều kiện nuôi nhốt.

Loài có hiệu quả kinh tế

Những loài có khả năng mang lại lợi nhuận cao với vốn đầu tư tối thiểu, ví dụ như những loài có thể phát triển tốt và nhanh chóng đạt đến kích thước để bán hoặc sinh sản.

Các loài không bị đe dọa trong tự nhiên



Lưu ý

Một số ngoại lệ về loài như cá sấu Xiêm – đây là loài tuy bị đe dọa trong tự nhiên nhưng do nguyên nhân lịch sử để lại, hoạt động nuôi thương mại đã phát triển trong một thời gian dài, mang lại hiệu quả kinh tế cao và do đó loài này có thể được đưa vào Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại.

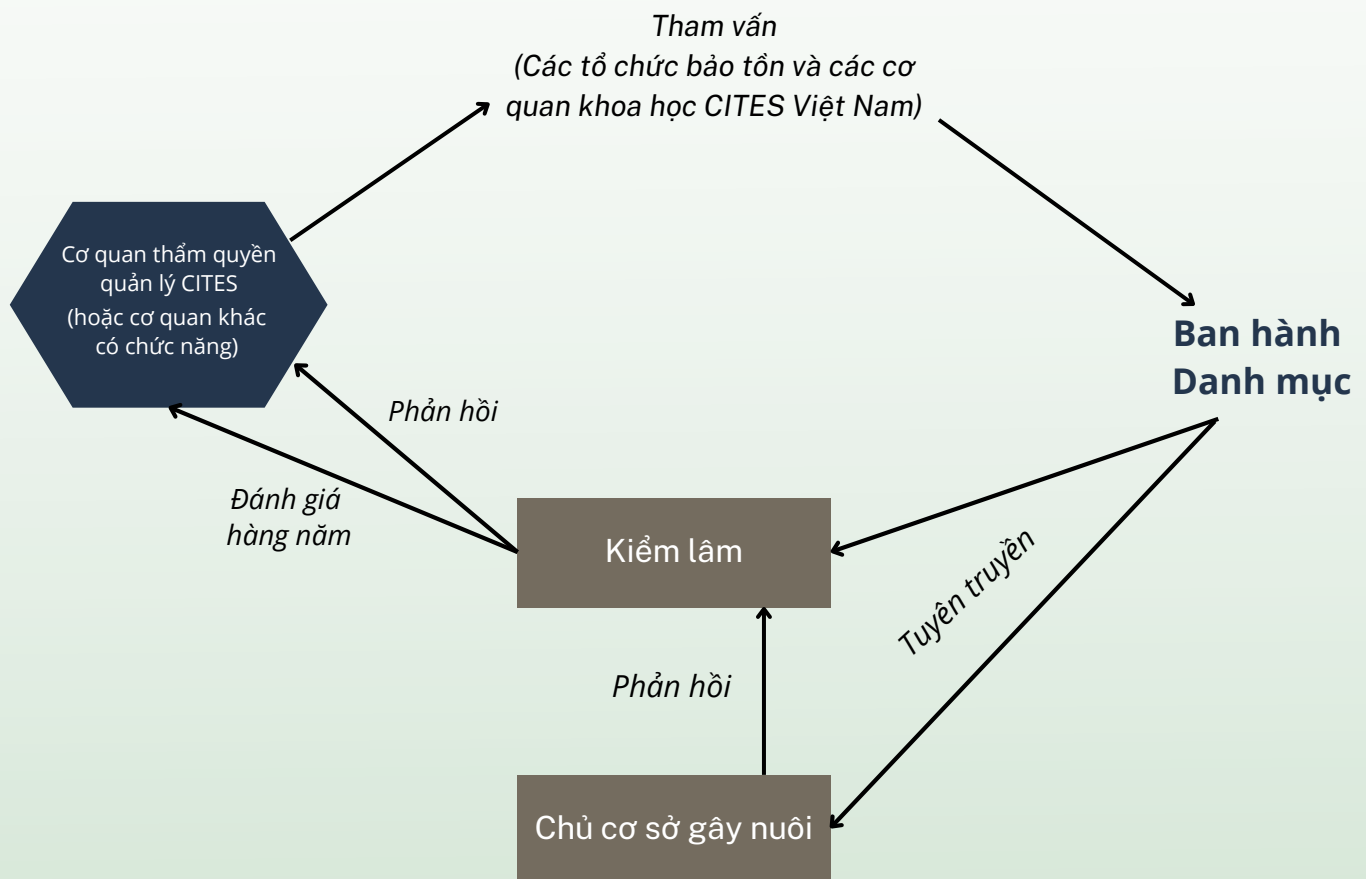




Quy trình ban hành, cập nhật Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại

Các loài có thể được thêm vào hoặc loại bỏ khỏi Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại trên cơ sở đánh giá khoa học nhằm đảm bảo các yếu tố về tình trạng bảo tồn của loài, khả năng sinh sản trong môi trường có kiểm soát và hiệu quả kinh tế. Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại nên được cập nhật ít nhất hàng năm hoặc theo yêu cầu từ các cơ quan có liên quan.

Các cơ sở đã được cấp phép trước khi ban hành Danh mục này sẽ được phép bán động vật còn lại tại cơ sở với điều kiện là các cá thể đó có nguồn gốc hợp pháp. Sau đó, các cơ sở này chỉ được nuôi các loài trong Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại.



Sơ đồ 1: Đề xuất quy trình ban hành Danh mục ĐVHD được phép nuôi thương mại



Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV)
Địa chỉ: Phòng 1701 (Tầng 17), tòa nhà 17T5, đường Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội
Điện thoại: (024) 6 28 15424
Email: env@fpt.vn
Đường dây nóng: 1800 1522
Website: www.thiennhien.org